

Kính gửi Quý Thầy Cô, nhờ Quý Thầy Cô quan tâm giúp đỡ cấp các thầy cô sau bất cứ
word gửi Cô Min, P. TCHC trước năm 18/6/2019.
Trân trọng cảm ơn Quý Thầy Cô!

HƯỚNG DẪN CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP BÁO CÁO

5 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện
giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong
điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

PHẦN THỨ NHẤT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Những thuận lợi
2. Những khó khăn
3. Những đặc thù của cơ sở trường.

PHẦN THỨ HAI KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 29-NQ/TW

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, ban giám hiệu nhà trường về đổi mới giáo dục và đào tạo

Đánh giá những kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung vào những nội dung: Kết quả học tập, quán triệt: % cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt; nhận thức của cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, đảng viên, giảng viên về công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tại trường.

- Nội dung, hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW

- Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch hành động nhằm triển khai cụ thể việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết 44/NQ-CP của Chính phủ và của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội cho phù hợp với trường.

- Kien toan to chuc, can bo lam cong tac quan ly giao duc nghe nghiep, nhatt la sau khi thuc hien chu truong chuyen cac truong cao dang ve Bo Lao dong- Thương binh và Xã hội.

- Kiểm điểm công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển đảng viên, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tại trường, nhất là trong đội ngũ giảng viên; việc giải quyết những hiện tượng tiêu cực, kéo dài gây bức xúc trong xã hội...

2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học

- Đánh giá việc đổi mới, công tác giáo dục nghề nghiệp (quy mô, mạng lưới; mục tiêu, chương trình, phương pháp... theo hướng hiện đại, hội nhập).

P. CTCT - NSNV
An TN

- Đánh giá công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống; giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng, an ninh; giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên tại trường.

P. TS-AT

P. TS - Đào

- Đánh giá việc thực hiện chủ trương đổi mới, nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ và tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực đáp ứng yêu cầu của người học.

P. QTDV + P. TBV

- Đánh giá kết quả xây dựng cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác đào tạo tại trường.

3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan trước và sau khi thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp

P. TS - AT

- Đổi mới phương thức đánh giá và công nhận tốt nghiệp tại trường.

- Đánh giá kết quả đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Đánh giá việc đổi mới phương thức tuyển sinh tại trường.

- Đánh giá việc thực hiện quyền tự chủ tuyển sinh tại trường.

P. Kthh

- Đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại trường.

4. Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

P. TS Đào

- Đánh giá việc triển khai điều chỉnh cấu trúc, nội dung, phương pháp thực hiện chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của người sử dụng lao động và cam kết thực hiện chương trình theo chuẩn đầu ra của nhà trường.

P. Kthh

- Đánh giá việc triển khai tự đánh giá chất lượng theo chuẩn đầu ra của nhà trường.

P. TS - Đào
TT. ONON

- Đánh giá kết quả xã hội hóa giáo dục, nhất là sự tham gia của các cơ sở sử dụng nhân lực qua đào tạo tham gia vào quá trình đào tạo tại trường.

- Đánh giá kết quả xây dựng xã hội học tập tại trường.

5. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất, coi trọng quản lý chất lượng

P. TMC

- Đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tại trường.

- Đánh giá sự đổi mới công tác quản trị tại trường.

P. Kthh

- Đánh giá kết quả triển khai chủ trương tự chủ của trường.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

P. TMC

- Đánh giá thực trạng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp: Kết quả rà soát, sắp xếp, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp đáp ứng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tại trường.

p.pmc
- Đánh giá kết quả thực hiện chính sách đãi ngộ, tôn vinh và thu hút đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp tại trường.

7. **Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo**

p.kmr
- Đánh giá việc đầu tư và sử dụng ngân sách nhà nước để phát triển giáo dục nghề nghiệp tại trường.

- Đánh giá việc thực hiện đổi mới chính sách tài chính của nhà trường.

- Đánh giá kết quả sử dụng nguồn vốn của nước ngoài đối với các dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp của nhà trường.

8. **Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là khoa học giáo dục và khoa học quản lý**

p.qlck
- Kết quả công tác nghiên cứu khoa học tại trường; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, giữa nhà trường với các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Đánh giá kết quả công tác nghiên cứu khoa học trong học sinh, sinh viên tại trường.

9. **Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp (nếu có)**

- Đánh giá kết quả hợp tác quốc tế của nhà trường; cơ chế hợp tác song phương và đa phương, thực hiện các cam kết quốc tế về giáo dục nghề nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá khái quát kết quả 05 năm triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44-NQ/CP và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ngành Lao động-Thương binh và Xã hội tại trường.

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân

4. Một số kinh nghiệm tại trường

PHẦN THỨ BA

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 29-NQ/TW

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với địa phương

2. Đối với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ chủ quản (nếu có)

3. Đối với Trung ương.